

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **k27** /TB-BGTVT

Hà Nội, ngày **29** tháng 9 năm 2008

**THÔNG BÁO**

**Kết luận của Thứ trưởng Ngô Thịnh Đức tại cuộc họp với tỉnh Long An và Tiền Giang về dự án Cầu Mỹ Lợi – Quốc lộ 50**

Ngày 22 tháng 9 năm 2008, tại Trung tâm hội nghị tỉnh Tiền Giang, Thứ trưởng thường trực Bộ GTVT Ngô Thịnh Đức đã chủ trì cuộc họp với tỉnh Long An và Tiền Giang về các vấn đề liên quan đến dự án cầu Mỹ Lợi - Quốc lộ 50, thuộc địa bàn tỉnh Long An và Tiền Giang.

Tham dự cuộc họp có ông Nguyễn Hữu Chí – Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang; ông Đỗ Tuấn Minh - Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy Tiền Giang; ông Trần Thanh Trung – Phó chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang; ông Nguyễn Thanh Nguyên – Phó chủ tịch UBND tỉnh Long An; Lãnh đạo và chuyên viên Sở GTVT, Sở Xây dựng, Sở Tài Chính, sở Tài nguyên môi trường, Sở Công thương hai tỉnh Long An và Tiền Giang; Tổ công tác của Bộ trưởng và lãnh đạo, chuyên viên của Vụ KHDТ, Vụ KHCN, Cục Đường Bộ Việt Nam, Cục Quản lý xây dựng và chất lượng CTGT, Ban QLDA7, Tổng Công ty TVTK GTVT (TEDI).

Sau khi nghe Ban QLDA7 và TEDI trình bày nội dung Dự án, ý kiến tham gia của các đại biểu, Thứ trưởng Ngô Thịnh Đức kết luận như sau:

1. Tuyến QL50 ở khu vực phía Đông QL1 được xem là tuyến độc đạo gần nhất từ Tp.HCM tới các tỉnh Long An, Tiền Giang và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. QL50 đóng vai trò điều tiết bớt lưu lượng giao thông cho QL1 ngày càng gia tăng, là một tuyến quan trọng nối Tp.HCM với các tỉnh Tây Nam bộ. Hiện nay QL50 đang được đầu tư nâng cấp cải tạo, vì vậy việc đầu tư xây dựng cầu Mỹ Lợi là cần thiết nhằm đảm bảo đồng bộ toàn dự án QL50.

2. Vị trí xây dựng cầu: Thống nhất với phương án vị trí 2 như đề xuất của tư vấn thiết kế (TEDI), cầu được xây dựng tại vị trí cách bến phà hiện nay khoảng 200m về phía hạ lưu; điểm đầu tuyến khoảng Km0+100 (Km33+650-QL50); điểm cuối tuyến khoảng Km2+790 (Km36+543-QL50), đường tìm cầu cắt xiên với dòng chủ một góc khoảng 14,5°, tổng chiều dài đoạn tuyến khoảng 2,7Km. Phương án vị trí này có ưu điểm là không ảnh hưởng đến việc khai thác phà hiện tại, giảm thiểu khối lượng GPMB do tránh được khu đông dân cư, đảm bảo bán kính đường cong nằm tại hai bờ Long An và Tiền Giang là 500m (các tỉnh đã thống nhất phương án vị trí này).

3. Quy mô và tiêu chuẩn thiết kế:

- Công trình vĩnh cửu;
- Mật cắt ngang 4 làn xe cơ giới;
- Tải trọng thiết kế cầu HL93;
- Cấp động đất: Cấp 6;

- Tỉnh không thông thuyền: Chiều rộng khổ tỉnh không lựa chọn 1 trong 2 phương án 80m và 100m, chiều cao khổ tỉnh không lựa chọn 1 trong 2 phương án 25m và 27m. TEDI làm việc kỹ với các cơ quan Cục Hàng hải, Cục Đường sông

Việt Nam có sự tham gia của Vụ Kế hoạch đầu tư để xác định quy hoạch cảng nhóm 6 của các cảng trong khu vực này phù hợp với loại tàu hành hải qua dưới cầu.

4. Phương án kết cấu và kiến trúc của phần cầu chính: Nghiên cứu so sánh hai phương án dầm hộp liên tục bằng bê tông cốt thép DƯL đúc hẫng cân bằng và các nhịp vòm thép giản đơn khẩu độ 150m, hệ mặt cầu bằng dầm thép bản BTCT liên hợp về các chỉ tiêu: Giá thành, công nghệ mới, kiến trúc, mỹ quan, biện pháp tổ chức thi công để báo cáo Bộ, cần thiết trình Thủ tướng Chính phủ xin ý kiến chỉ đạo.

5. Công tác GPMB: Thống nhất phạm vi GPMB tính từ chân ta luy nền đường ra mỗi bên 10m, tách phần GPMB thành Tiểu dự án phê duyệt trước để triển khai.

6. Giao nhiệm vụ:

- TEDI khẩn trương tính toán kỹ lưỡng và trao đổi với các hãng xây dựng cầu trong khu vực để đưa ra các giải pháp kết cấu, biện pháp tổ chức thi công và so sánh chi tiết hai phương án nêu trên.

- Ban QLDA7 đơn đốc tiến độ thực hiện việc tính toán và so sánh hai phương án kết cấu phần cầu chính, chỉ đạo TEDI sớm hoàn thành công tác cấm cọc GPMB, bàn giao cho tỉnh Long An và Tiền Giang, lập Tiểu dự án GPMB sớm trình Bộ GTVT phê duyệt để triển khai trước.

- Tổ công tác của Bộ trưởng, Vụ KHCN, Cục QLXD&CL CTGT chỉ đạo, đơn đốc Ban QLDA7 và Tư vấn khẩn trương thực hiện và tham mưu cho Lãnh đạo Bộ về phương án kết cấu cầu chính.

- Vụ KHĐT bố trí kế hoạch vốn năm 2009 cho Dự án để thực hiện công tác GPMB và chuẩn bị đầu tư. Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan liên quan thống nhất về khổ tĩnh không thông thuyền cho cầu Mỹ Lợi đảm bảo phù hợp với quy hoạch cảng và đường thủy khu vực.

7. Tiến độ thực hiện:

- Trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20/10/2008.

- Phê duyệt Dự án tháng 11/2008.

- Ban QLDA7 Bàn giao mốc GPMB cho tỉnh Long An và Tiền Giang trước ngày 30/10/2008.

- Tổ chức họp xem xét chọn phương án kết cấu cầu chính trước ngày 10/10/2008.

Thừa lệnh Lãnh đạo Bộ, Văn phòng Bộ GTVT thông báo để các đơn vị liên quan biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (Đề b/c);
- T.Tr Ngô Thịnh Đức (Đề b/c);
- UBND tỉnh Long An;
- UBND tỉnh Tiền Giang;
- Các đơn vị dự hợp;
- Lưu VT, KHĐT.

TL. BỘ TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Văn Công

TP.HCM, ngày tháng 09 năm 2008

**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP**

**Nội dung:**

-Kiểm tra tình hình thực hiện dự án QL50 tỉnh Tiền Giang.

-Thông qua dự án đầu tư cầu Mỹ Lợi - QL50 tỉnh Tiền Giang.

**Chủ trì:** Thứ trưởng thường trực Bộ GTVT Ngô Thịnh Đức

| Stt | Họ và tên           | Chức danh – Đơn vị                | Chữ ký |
|-----|---------------------|-----------------------------------|--------|
| 1   | Ngô Thịnh Đức       | Thứ trưởng Bộ GTVT                |        |
| 2   | Phạm Anh Tuấn       | Phó GT - Ủy BVN                   |        |
| 3   | Phạm Hòa            | PVT Ủy BVN                        |        |
| 4   | Đỗ Văn Thanh        | P.T. Ban QLXD & C.C.T&T           |        |
| 5   | Tôn Thất Tùng       | Tổng thư ký Ủy BVN                |        |
| 6   | Trần Xuân Lộc       | P.T. Ban QLXD & C.C.T&T           |        |
| 7   | Trần Thanh Hùng     | P.T. UBND tỉnh Tiền Giang         |        |
| 8   | Nguyễn Văn An       | Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang     |        |
| 9   | Nguyễn Thanh Nguyên | P.T. UBND tỉnh Tiền Giang         |        |
| 10  | Nguyễn Minh Hòa     | Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang |        |
| 11  | Nguyễn Văn Chuyền   | TPKH Sở Công Thương Tiền Giang    |        |
| 12  | Nguyễn Văn Minh     | CT. UBND tỉnh Tiền Giang          |        |
| 13  | Trần Văn Hùng       | P.T. Sở Tài chính Tiền Giang      |        |
| 14  | Nguyễn Văn Hùng     | CT. Sở GTVT Tiền Giang            |        |
| 15  | Đào Văn Hải         | Phó CTĐ Sở Công Thương Tiền Giang |        |
| 16  | Trần Phương Nam     | Phó CTĐ Sở XD & T.B               |        |
| 17  | Trần Văn Sơn        | Sở TN MT Long An                  |        |
| 18  | Nguyễn Văn Hùng     | - CT -                            |        |
| 19  | Đỗ Văn Thanh        | Phó GT - Sở XD Long An            |        |
| 20  | Thủy Đức Lập        | P. QLXD - Sở XD Long An           |        |
| 21  | Trần Đức Hải        | PVT - UBND                        |        |
| 22  | Đỗ Văn Minh         | Phó B. Tài trợ - Sở GTVT Long An  |        |
| 23  | Lê Minh             | Phó Giám đốc Sở GTVT Long An      |        |
| 24  |                     |                                   |        |
| 25  |                     |                                   |        |
| 26  |                     |                                   |        |
| 27  |                     |                                   |        |
| 28  |                     |                                   |        |
| 29  |                     |                                   |        |
| 30  |                     |                                   |        |